

HĐTL VN30- KIỂM NGHIỆM ĐƯỜNG MA20 NGÀY

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 29/03/2021

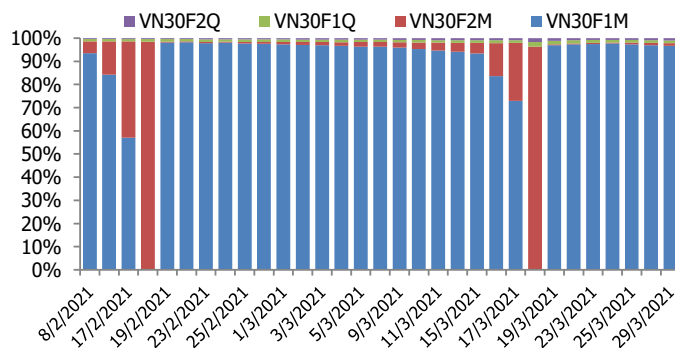
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	17	1183.00	28,590
VN30F2105	20/5/2021	52	1182.20	333
VN30F2106	17/6/2021	80	1183.90	365
VN30F2109	16/9/2021	171	1217.00	287

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau giai đoạn giằng co vào phiên sáng, HĐTL VN30F2104 bứt phá mạnh mẽ trong phiên chiều và kết phiên quanh mức cao nhất trong ngày. Hợp đồng VN30F2105 và VN30F2106 cùng tăng hơn 9 điểm. Trong khi đó, VN30F2109 tăng mạnh hơn 43 điểm và vượt mức 1.210 điểm. Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên cuối tuần trước, F1 giảm khoảng 26% về khối lượng. Diễn biến cơ bản thị basis rất chặt, cuối phiên basis loanh quanh mức gần 3 điểm.
- Hoạt động bắt đáy ở phiên cuối tuần trước tiếp tục được thị trường cụ thể hóa ở phiên hôm nay nhờ các dữ liệu vĩ mô quý 1 được công bố và nhà đầu tư cũng kỳ vọng các phiên chốt NAV cuối quý sẽ tích cực. Về kỹ thuật, phiên tăng hôm nay đưa chỉ số VN-Index và VN30 đóng cửa cao nhất trong 4 phiên vừa qua và củng cố ngưỡng hỗ trợ sau nhịp bắt đáy vừa qua. Về cơ bản, thị trường vẫn đang ở vùng sideway đã kéo dài hơn 1 tháng qua, tuy vậy sau nhịp bắt đáy cuối tuần trước và các thông tin vĩ mô được công bố, thị trường có nhiều cơ hội để tiến về vùng đỉnh lịch sử 1.200 điểm.
- Xét về yếu tố kỹ thuật, đà tăng được nối lại trên các chỉ số sau những nhịp rung lắc mạnh vừa qua. Dòng tiền nội vẫn sẽ là động lực giúp thị trường vượt qua những phiên điều chỉnh. Do đó, chiến lược Long được xem xét mở ra trong các nhịp rung lắc, đặc biệt quan sát những sự tích lũy quanh các vùng 1168-1175 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát để chờ đợi Setup rõ ràng hơn, các ngưỡng kháng cự gần đối với chỉ số tại 1186; 1193 và 1197 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long vẫn sẽ là vị thế được ưu tiên khi chỉ số vẫn duy trì xu thế tăng theo chart Daily. Cụ thể, canh Long nếu chỉ số có những nhịp retest lại các ngưỡng hỗ trợ 1178; 1175 và 1168 điểm. Trong khi đó, vị thế Short mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự gần 1186; 1193 và 1197 điểm.

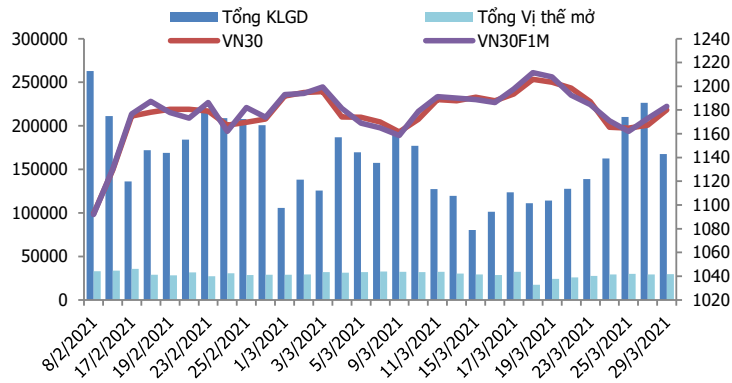
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu thế sideway trong biên rộng sẽ tiếp diễn, hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

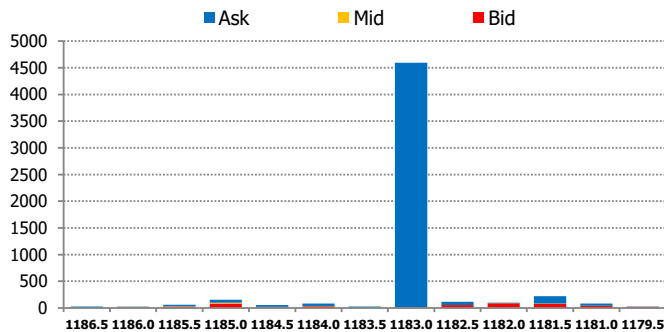
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1183.0	0.85	166,664	-26.2	28,590	0.2
VN30F2105	1182.2	0.82	316	-28.0	333	19.8
VN30F2106	1183.9	0.77	575	511.7	365	2.5
VN30F2109	1217.0	3.66	69	-56.3	287	11.7
Tổng			167,624	-26.0	29,575	0.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



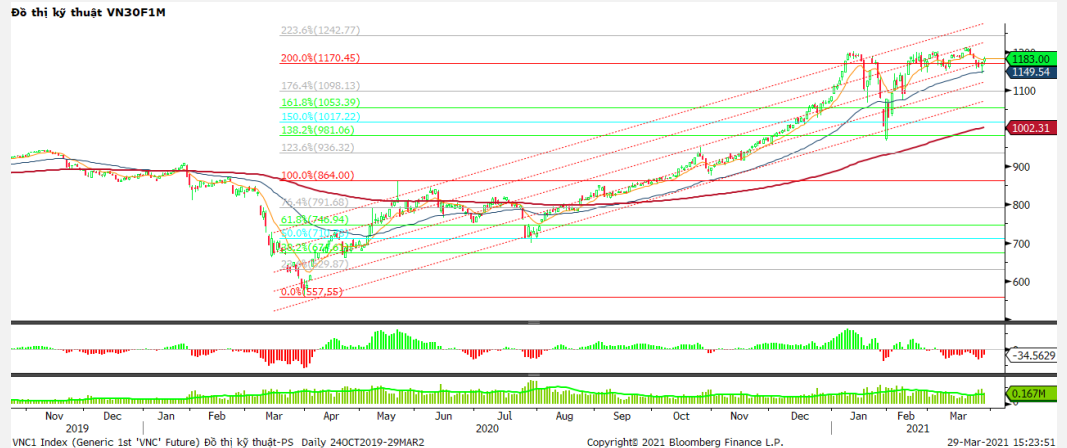
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sau giai đoạn giằng co vào phiên sáng, HĐTL VN30F2104 bứt phá mạnh mẽ trong phiên chiều và kết phiên quanh mức cao nhất trong ngày. Hợp đồng VN30F2105 và VN30F2106 cùng tăng hơn 9 điểm. Trong khi đó, VN30F2109 tăng mạnh hơn 43 điểm và vượt mức 1.210 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 167.624 hợp đồng, giảm 26%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 166.664 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1180,78 điểm (thấp hơn 2,22 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1182,24 điểm (+0,04 điểm), VN30F2106 là 1183,42 điểm (-0,48 điểm) và VN30F2109 là 1187,23 điểm (-29,77 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1175-1178	1170-1173	1147-1155
Kháng cự	1186-1189	1193-1197	1200-1212

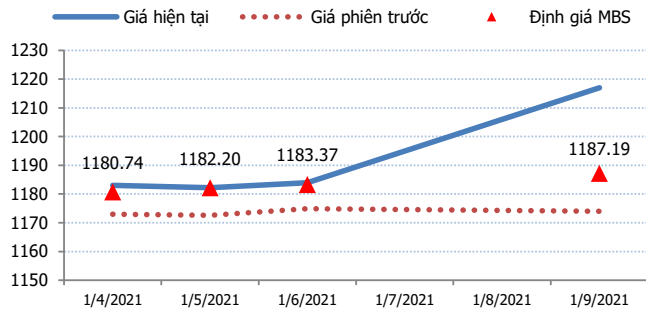
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.8	-0.40	-0.4	-0.32
VN30F1Q - VN30F1M	0.9	1.90	-1	0.86
VN30F1Q - VN30F2M	1.7	2.30	-0.6	1.18
VN30F2Q - VN30F1M	34	1.00	33	7.62
VN30F2Q - VN30F2M	34.8	1.40	33.4	7.94
VN30F2Q - VN30F1Q	33.1	-0.90	34	6.76

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



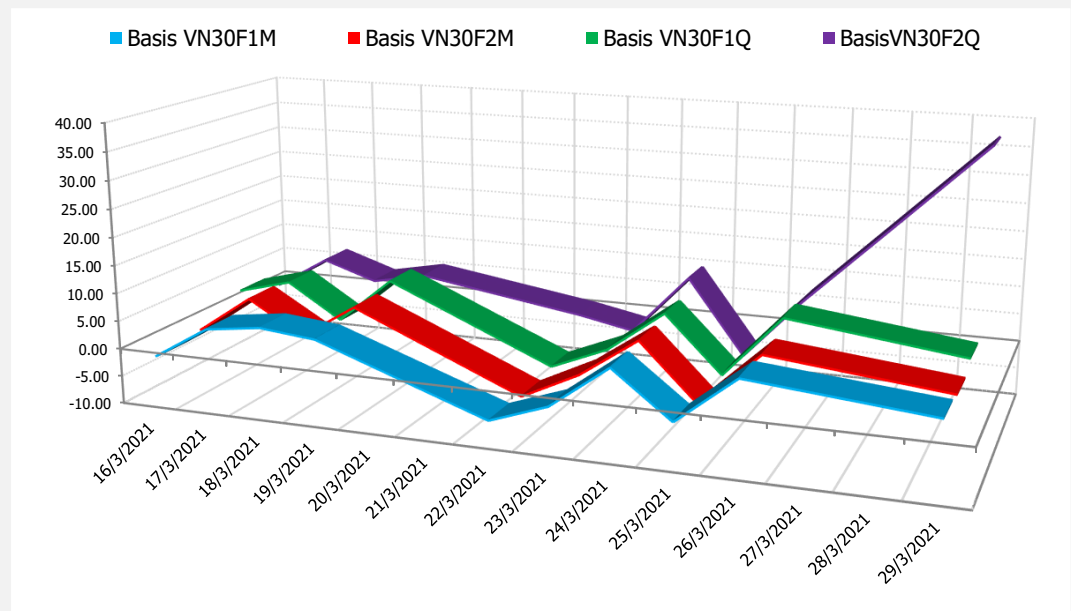
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau giai đoạn giảm co vào phiên sáng, HĐTL VN30F2104 bút phá mạnh mẽ trong phiên chiều và kết phiên quanh mức cao nhất trong ngày. Hợp đồng VN30F2105 và VN30F2106 cùng tăng hơn 9 điểm. Trong khi đó, VN30F2109 tăng mạnh hơn 43 điểm và vượt mức 1.210 điểm. Thanh khoản thị trường phải sinh giảm mạnh so với phiên cuối tuần trước, F1 giảm khoảng 26% về khối lượng. Diễn biến cơ bản thì basis rất chặt, cuối phiên basis loanh quanh mức gần 3 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -0,8 điểm đến +34,8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) giảm nhẹ xuống mức -0,8 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thể chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thể giao dịch spread mới phù hợp hơn.

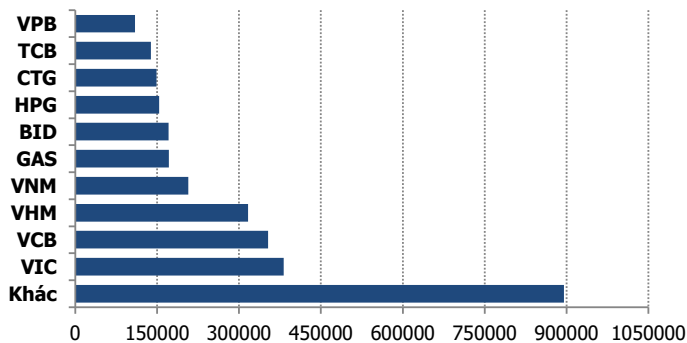
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



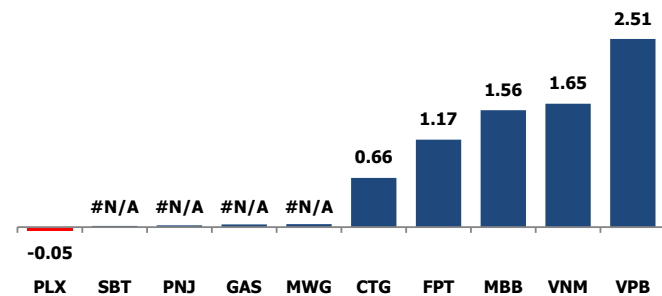
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1175.68	1180.07
Thay đổi	13.47	12.88
%Chg	1.16	1.10
YTD	6.51	10.21
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,413.69	3,046.49
P/E	18.18	15.22
P/B	2.46	2.62

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



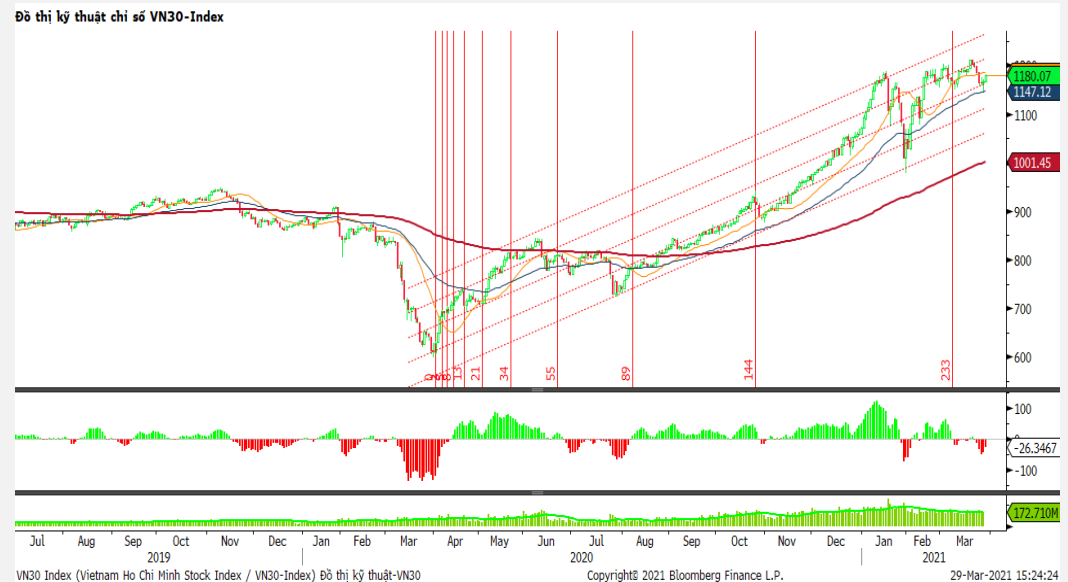
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- VN30 nếu sáng nay vẫn còn chênh lệch lớn với 16 mã tăng 9 mã giảm thì đến cuối giờ chiều, nhiều cổ phiếu đột ngột quay lại tăng, các mã đang xanh tiếp tục tăng mạnh hơn kéo VN30 lẫn Vn-Index tăng tốt trong nửa cuối phiên chiều. Rổ VN30 có 29 mã tăng và 1 mã đứng giá. TCH và POW cùng song hành ở vị trí dẫn đầu khi đều tăng hơn 3%, MBB, TPB, VRE, VPB, CTG và FPT là những mã tăng hơn 2%, SSI, VNM, BVH, KDH, STB, BID và HDB cùng tăng hơn 1%. PLX là mã giảm duy nhất của nhóm với sắc đỏ nhẹ dưới tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 12,88 điểm (1,10%) lên 1180,07 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 175,82 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.648 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 180 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực bán chủ yếu tập trung KDH (179,58 tỷ đồng), VCB (156,64 tỷ đồng), HPG (65,79 tỷ đồng), VNM (43,28 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,175.68	1.16	18.18	6.51
Dow Jones	33,171.37	0.30	29.61	8.38
S&P500	3,971.09	(0.09)	32.42	5.72
Nikkei 225	29,344.70	(0.14)	33.50	6.93
Shanghai	3,435.30	0.50	17.57	(1.09)
DAX	14,817.72	0.47	48.90	8.01
Vàng	1,713.79	0.09		(9.72)
Dầu WTI	61.77	0.34		27.31

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 29/03/2021			
Nhật- Tỷ lệ thất nghiệp	2.90%	3.00%	
Thứ Ba - 30/03/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng cơ bản	91.30	97.00	
Thứ Tư - 31/03/2021			
Trung Quốc- PMI sản xuất	50.60	51.20	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	1.912M	-0.272M	
Thứ Năm - 01/04/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	684K	680K	
Thứ Sáu - 02/04/2021			
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	6.20%		
Thứ Hai - 27/03/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall trái chiều, cổ phiếu ngân hàng giảm do ảnh hưởng từ vụ Archegos bị margin call. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones đã xóa bỏ mức giảm 160 điểm và đóng cửa tăng 98 điểm, chạm mức kỷ lục mới là 33.171 điểm. S&P 500 giảm 0,09% xuống 3.971 điểm, sau khi mất 0,8% trước đó. Nasdaq Composite rút 0,6% xuống 13.059 điểm.
- Giá dầu tăng gần 1% sau khi Reuters cho biết Nga sẽ hỗ trợ ổn định sản lượng dầu, trước cuộc họp với tổ chức các nhà sản xuất cuối tuần này. Chốt phiên 29/3, dầu Brent tăng 41 US cent lên 64,98 USD/thùng, dầu WTI tăng 59 US cent lên 61,56 USD/thùng.
- Giá vàng giảm hơn 1% xuống mức thấp nhất trong hơn 2 tuần do USD mạnh lên và lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ đang tăng làm giảm sức hấp dẫn của kim loại này, đồng thời vàng còn chịu áp lực bởi sự đặt cược kinh tế Mỹ phục hồi nhanh chóng. Vàng giao ngay giảm 1,1% xuống 1.713,36 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, VNM và MBB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, VPB đóng góp 2,51 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.45	39,550	0.38	1.53%	330.73	0.42	11.23	1.87
HPG	Metals & Mining	8.85	46,300	0.22	0.98%	613.987	0.23	11.41	2.60
VNM	Food Products	8.63	99,000	1.64	2.15%	276.008	1.65	20.76	6.61
VPB	Banks	8.59	44,500	2.53	3.37%	119.367	2.51	10.42	2.07
VIC	Real Estate Management & Development	8.00	112,800	0.36	1.07%	354.609	0.34	42.40	4.44
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.11	77,600	1.97	2.63%	153.319	1.17	17.17	3.86
MBB	Banks	4.98	28,250	2.73	2.91%	469.197	1.56	9.53	1.65
VHM	Real Estate Management & Development	4.74	96,200	0.52	1.47%	139.033	0.29	13.95	4.22
MWG	Specialty Retail	4.14	130,100	0.08	2.09%	113.497	0.04	15.03	3.81
VCB	Banks	4.08	95,300	0.42	2.46%	113.624	0.20	20.58	3.78
MSN	Food Products	3.71	86,100	0.23	1.76%	78.786	0.10	81.69	6.35
VJC	Airlines	3.62	131,600	0.84	0.84%	83.72	0.36	#N/A N/A	4.93
STB	Banks	3.45	19,200	1.32	1.85%	704.658	0.53	14.57	1.23
NVL	Real Estate Management & Development	3.13	80,000	0.63	0.75%	124.008	0.23	20.11	3.08
HDB	Banks	3.04	26,000	0.97	1.95%	81.395	0.35	9.64	1.89
CTG	Banks	2.34	40,000	2.43	1.91%	460.365	0.66	10.88	1.76
VRE	Real Estate Management & Development	1.80	33,050	2.64	3.26%	146.323	0.55	33.03	2.65
TPB	Banks	1.78	27,400	2.62	2.05%	58.537	0.54	7.81	1.69
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.72	85,000	0.12	1.42%	38.856	0.02	18.76	3.69
SSI	Capital Markets	1.18	31,400	1.62	1.45%	178.034	0.22	17.12	2.00
KDH	Real Estate Management & Development	1.16	30,400	1.33	1.50%	23.63	0.18	14.87	2.09
PDR	Real Estate Management & Development	1.13	62,000	0.81	2.13%	197.662	0.11	23.05	5.30
GAS	Gas Utilities	0.90	89,500	0.34	1.69%	23.127	0.04	21.82	3.54
REE	Industrial Conglomerates	0.79	54,300	0.56	1.69%	16.172	0.05	10.34	1.47
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.78	55,600	-0.54	1.80%	37.034	-0.05	81.59	3.32
BID	Banks	0.72	42,550	1.07	1.19%	57.05	0.09	24.46	2.24
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	13,100	3.15	4.33%	144.266	0.23	19.29	1.09
SBT	Food Products	0.57	22,050	0.23	3.46%	78.922	0.02	23.31	1.75
TCH	Machinery	0.50	22,400	3.70	4.39%	78.081	0.21	8.71	1.61
BVH	Beverages	0.46	59,200	1.37	1.37%	30.824	0.07	34.19	2.18

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn